|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN YÊN ĐỊNH  **PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO ĐỀ THI CHÍNH THỨC** | **ĐỀ KHẢO SÁT CHẤT LƯỢNG HỌC SINH GIỎI LỚP 6 CẤP HUYỆN**  **NĂM HỌC 2023 – 2024**  **Môn: Ngữ Văn**  Thời gian: 120 phút (không kể thời gian giao đề)  *Ngày thi 26 tháng 3 năm 2024* |

**PHẦN I: ĐỌC – KHÁM PHÁ VĂN BẢN (6,0 điểm)**

**Đọc ngữ liệu sau và thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

**CẬU BÉ VÀ CÂY SI GIÀ**

*Bờ ao đầu làng có một cây si già. Thân cây to, cành lá sum suê, ngả xuống mặt nước. Một cậu bé đi ngang qua. Sẵn con dao nhọn trong tay, cậu hí hoáy khắc tên mình lên thân cây. Cây đau điếng, nhưng cố lấy giọng vui vẻ, hỏi cậu:*

* *Chào cậu bé. Tên cậu là gì nhỉ?*
* *Cháu tên là Ngoan.*
* *Cậu có cái tên mới đẹp làm sao!*

*Mặt cậu bé rạng lên. Cậu nói:*

* *Cảm ơn cây.*

*Cây hỏi:*

* *Này, vì sao cậu không khắc tên lên người cậu? Như thế có phải tiện hơn không?*

*Cậu bé rùng mình, lắc đầu:*

* *Đau lắm, cháu chịu thôi!*
* *Vậy, vì sao cậu lại bắt tôi phải nhận cái điều cậu không muốn?*

(Theo *https://sachxua.edu.vn/*)

**Câu 1**. *(0,5 điểm)* Nêu phương thức biểu đạt chính của văn bản?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Biểu cảm | B. Nghị luận |
| C. Tự sự | D. Miêu tả |

**Câu 2**. *(0,5 điểm)* Văn bản trên sử dụng ngôi kể nào?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Ngôi thứ ba | B. Ngôi thứ nhất |
| C. Ngôi thứ hai | D. Kết hợp ngôi thứ nhất và ngôi thứ ba |

**Câu 3**. *(0,5 điểm)* Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong câu văn: “*Cây đau điếng, nhưng cố lấy giọng vui vẻ, hỏi cậu*” ?

|  |  |
| --- | --- |
| A. Hoán dụ | B. Nhân hóa |
| C. Điệp ngữ | D. So sánh |

**Câu 4**. *(0,5 điểm)* Dấu gạch ngang trong văn bản trên có tác dụng gì?

* 1. Đặt ở đầu dòng để đánh dấu những thành phần liệt kê (các gạch đầu dòng).
  2. Đánh dấu bộ phận chú thích, giải thích trong câu.
  3. Đặt đầu câu để đánh dấu những lời đối thoại, lời nói trực tiếp của nhân vật.
  4. Nối các từ nằm trong một liên danh.

**Câu 5**. *(0,5 điểm)* Cây si già trong văn bản được miêu tả như thế nào?

1. Thân cây to, cành lá sum suê xà xuống mặt đất.
2. Thân cây to, cành lá sum suê, vỏ xù xì.
3. Thân cây to, vỏ xù xì, cành lá sum suê ngả xuống mặt nước.
4. Thân cây to, cành lá sum suê, ngả xuống mặt nước.

**Câu 6**. *(0,5 điểm)* Cách hiểu nào đúng nhất về câu nói của cậu bé: **“*Đau lắm, cháu chịu thôi!*”**?

1. Cậu bé không muốn khắc tên mình lên thân thể của cậu.
2. Cậu bé muốn bộc lộ sự sợ hãi với cây si già khi bị khắc tên lên thân thể mình.
3. Cậu bé không hiểu được nỗi đau của cây khi bị cậu khắc tên vào.
4. Cậu bé sợ đau nên không khắc tên cậu lên chính thân thể cậu*.*

**Câu 7**. *(0,5 điểm)* Em hãy cho biết chủ đề của văn bản trên?

**Câu 8**. *(1,0 điểm)* Trong văn bản, tác giả sử dụng biện pháp tu từ nào nổi bật? Nêu tác dụng của biện pháp tu từ đó?

**Câu 9**. *(1,5 điểm)* Câu nói của cây si già ở cuối văn bản đã gợi ra cho em những bài học có ý nghĩa gì? Hãy chia sẻ về những bài học đó bằng một đoạn văn khoảng 7 – 10 dòng.

**PHẦN II:VIẾT (14,0 điểm)**

**Câu 1**. *(4,0 điểm)* Em hãy viết một đoạn văn (khoảng 200 chữ) trình bày cảm xúc của mình khi đọc đoạn thơ sau:

*“Tre xanh*

*Xanh tự bao giờ?*

*Chuyện ngày xưa… đã có bờ tre xanh*

*Thân gầy guộc, lá mong manh Mà sao nên lũy nên thành tre ơi? Ở đâu tre cũng xanh tươi*

*Cho dù đất sỏi đất vôi bạc màu!”*

(Trích đoạn mở đầu bài thơ “*Tre Việt Nam”* - Nguyễn Duy) **Câu 2**. *(10 điểm)* Em hãy tưởng tượng mình là một tia nắng ấm lần đầu tiên được mẹ Mặt Trời giao nhiệm vụ đi tiếp thêm sức sống cho vạn vật. Hãy kể lại hành trình trải nghiệm trong một ngày thú vị và ý nghĩa ấy.

*\* Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm.*

**----------------------------------------**

**Họ và tên thí sinh:**…………………………………………………… **Số báo danh:** ….............

**HƯỚNG DẪN CHẤM**

1. **Định hướng chung:**
   1. *Do đặc trưng của môn Ngữ văn và kì thi chọn HSG, bài làm của thí sinh cần được đánh giá linh hoạt.*
   2. *Chỉ cho điểm tối đa theo thang điểm với những bài viết đáp ứng đầy đủ những yêu cầu đã nêu ở mỗi câu, đồng thời phải chặt chẽ, diễn đạt lưu loát, có cảm xúc.*
   3. *Khuyến khích những bài viết sáng tạo, có kiến giải riêng nhưng phải thuyết phục.*
   4. *Không cho điểm cao đối với những bài chỉ nêu chung chung, sáo rỗng.*
2. **Hướng dẫn cụ thể:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Yêu cầu cần đạt** | **Điểm** |
| PHẦN ĐỌC HIỂU | | |
| 1 | C. Tự sự | 0,5 |
| 2 | A. Ngôi thứ ba | 0,5 |
| 3 | B. Nhân hóa. | 0,5 |
| 4 | C. Đặt đầu câu để đánh dấu những lời đối thoại, lời nói trực tiếp của  nhân vật. | 0,5 |
| 5 | D. Thân cây to, cành lá sum suê, ngả xuống mặt nước*.* | 0,5 |
| 6 | D. Cậu bé sợ đau nên không khắc tên cậu lên chính thân thể cậu. | 0,5 |
| 7 | Chủ đề của văn bản:  Điều mình không muốn nhận thì cũng đừng làm đối với người khác; đó là điều kiện để cuộc sống đầy ắp tình thương và hạnh phúc;  phải biết sống thân thiện, gần gũi với thiên nhiên. | 0,5 |
|  | \* Học sinh cần trả lời được các ý sau: |  |
|  | - Hs xác định được biện pháp tu từ chủ yếu có trong văn bản: sử  dụng biện pháp nhân hóa thông qua hình ảnh cây si già. Cây si già là | 0,5 |
|  | sự vật vô tri vô giác nhưng được tác giả nhân hóa nên nó có những |  |
|  | lời nói, suy nghĩ như con người. |  |
| 8 | - Hs trình bày được tác dụng của biện pháp nhân hóa:  + Biện pháp tu từ nhân hóa giúp cây si già hiện lên có hồn, làm cho | 0,5 |
|  | câu chuyện trở nên sinh động, hấp dẫn.  + Thông qua lời nói của cây si già với cậu bé, người đọc còn cảm | 0,5 |
|  | nhận được bài học có ý nghĩa trong cuộc sống: điều mình không |  |
|  | muốn nhận thì cũng đừng làm đối với người khác; Hãy biết trân |  |
|  | trọng và yêu thương với những sự vật tồn tại xung quanh chúng ta |  |
|  | để xây dựng một xã hội đầy ắp tình thương yêu. |  |
| 9 | Học sinh trình bày về những bài học có ý nghĩa được rút ra từ câu nói của cây si già ở cuối văn bản, và có thể trình bày suy nghĩ, cảm nhận riêng của mình về ý nghĩa của bài học đó. Tuy nhiên, ***cần nêu được ít nhất hai bài học phải phù hợp với nội dung câu nói của***  ***cây si già ở cuối văn bản và đảm bảo chuẩn mực đạo đức, pháp luật***. Ví dụ: | 1,0 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | + Không nên đem lại cho người khác những điều mà mình không muốn (nỗi đau đớn, khổ đau, sự mất mát hay bất hạnh…) dù vô tình hay cố ý.  + Không được ích kỷ hay thờ ơ, dửng dưng, vô tình trước hậu quả của những lời nói hay hành động mà chính bản thân mình đó gây nên đối với người khác và phải biết đặt mình trong hoàn cảnh của người khác để thấu hiểu, sẻ chia và thông cảm…  + Mỗi con người không chỉ biết đem lại niềm vui, niềm hạnh phúc cho bản thân mà còn cần biết đem lại cho người khác niềm vui, niềm hạnh phúc.  + Luôn yêu thương và tôn trọng mọi người thì chúng ta sẽ có được nhiều niềm vui trong tâm hồn và sống một cuộc đời có ý nghĩa.  + … |  |
| PHẦN VIẾT | | |
| **1** | *a. Đảm bảo thể thức, dung lượng yêu cầu của một đoạn văn thể hiện*  *cảm xúc về một bài thơ lục bát.* | 0,25 |
| *b. Xác định đúng nội dung cảm nhận: nội dung và nghệ thuật của*  *đoạn thơ lục bát.* |
| ***c.*** *Lần lượt trình bày cảm nhận của người viết về vẻ đẹp nội dung và nghệ thuật của bài thơ. Có thể trình bày theo định hướng sau:*   * Mở đầu bài thơ là một câu hỏi, gợi lại *“chuyện ngày xưa”* trong cổ tích, truyền thuyết như khẳng định tre xanh đã gắn bó với đời sống của làng quê thanh bình Việt Nam từ những buổi sơ khai dựng nước. * Trong thế giới tự nhiên bao la có muôn vàn loài cây, nhưng có lẽ chỉ có cây tre với dáng vẻ gầy guộc, thẳng thắn, cứng cáp là gần gũi, thân thuộc nhất đối với con người. Tre gắn bó, hữu ích và trở thành hình ảnh thiêng liêng trong tâm thức người Việt Nam tự bao đời, loài tre mộc mạc, bình dị mà có sức sống mãnh liệt (*Thân gầy guộc, lá mong manh/ Mà sao nên luỹ nên thành tre ơi?).* * Cho dù điều kiện tự nhiên khắc nghiệt đất sỏi, đất vôi, đất bạc màu… tre vẫn thích nghi để xanh tươi, sinh sôi trường tồn, và dựng nên thành luỹ vững bền không sức mạnh nào có thể tàn phá, huỷ diệt (*Ở đâu tre cũng xanh tươi/ Dù cho đất sỏi đất vôi bạc màu).* Đây là nét đặc trưng tiêu biểu nhất về phẩm chất của con người Việt Nam. * Đoạn thơ thành công trong sử dụng thể thơ lục bát truyền thống; các biện pháp tu từ nhân hóa, ẩn dụ…   *=>* Đoạn thơ là lời ngợi ca vẻ đẹp phẩm chất của tre Việt Nam  cũng như những phẩm chất tốt đẹp, quý báu của con người Việt Nam, dân tộc Việt Nam… | 0,5  1,0  1,0  0,5  0,5 |
| *d. Sáng tạo: Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về nội dung*  *cảm nhận* | 0,25 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | *e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp,*  *ngữ nghĩa Tiếng Việt.* |  |
| **2** | *a. Đảm bảo thể thức, dung lượng yêu cầu của một bài văn kể chuyện*  *sáng tạo* | 0,25 |
| *b. Xác định đúng nội dung cần kể:* nhập vai một tia nắng ấm lần đầu tiên đi tiếp thêm sức sống cho vạn vật để kể lại hành trình trải  nghiệm của mình. | 0,25 |
| *c. Triển khai vấn đề rõ ràng, đầy đủ; thể hiện sự nhận thức sâu sắc và vận dụng tốt các kiến thức về văn kể chuyện sáng tạo đã học để làm bài đạt hiệu quả cao.* Có thể triển khai theo hướng sau:   1. **Mở bài**    * Giới thiệu bản thân và nhiệm vụ được mẹ Mặt Trời giao: làm một tia nắng ấm đi tiếp thêm sức sống cho vạn vật.    * Ý nghĩa của nhiệm vụ đối với sự sống trên Trái Đất.   **2. Thân bài**  ***a. Cuộc hành trình bắt đầu***   * Tia nắng ấm dậy sớm, vui vẻ nhận nhiệm vụ, cùng anh chị em nhà Nắng bước ra khỏi bầu trời và chào đón ánh sáng ban mai. * Tác động của tia nắng đầu tiên đến thiên nhiên và con người.   ***b. Những trải nghiệm trong ngày***   * Tôi bay qua những cánh đồng rộng lớn, chiếu sáng lên những bông hoa tươi tắn và những cánh cây xanh tốt. * Tôi đến những cánh rừng xanh bát ngát đùa nghịch với chim muông, tiếp thêm sức sống cho những lá phổi xanh. * Tôi bay qua những con sông, biển và đại dương, chiếu sáng lên những con cá và sinh vật biển khác, giúp chúng có đủ năng lượng để sinh tồn. * Tôi bay qua những ngôi nhà, những con đường và những thành phố đông đúc, giúp cho con người có đủ ánh sáng để làm việc và sinh hoạt. * Tôi vượt qua những khó khăn, trở ngại trên đường: mây mù, sương gió, bão tố… trên các vùng đất khác nhau, nhưng kiên cường vượt qua để hoàn thành nhiệm vụ.   - …  => Tôi cảm nhận được sự hạnh phúc và niềm vui của những sinh vật sống dưới ánh sáng của tôi. Tôi cũng cảm thấy rất hạnh phúc khi được giúp đỡ cho những sinh vật sống và con người.  ***c. Hoàn thành nhiệm vụ***  Trở về, nhận được sự biểu dương từ mẹ Mặt Trời và cảm thấy tự hào về sứ mạng của mình.  **3. Kết bài** | 0,5  1,0  (6,0)  *1,0*  *1,0*  *1,0*  *1,0*  *1,0*  *1,0*  1,0  0,5 |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
|  | * Khẳng định lại hành trình trải qua một ngày với vai trò của một tia nắng ấm áp. * Gửi gắm thông điệp đến mọi người về cuộc sống tích cực, có ý   nghĩa, biết lao động và cống hiến. |  |
| *d. Sáng tạo: Cách diễn đạt độc đáo, có suy nghĩ riêng về câu chuyện*  *mình hóa thân để kể lại* | 0,25 |
| *e. Chính tả, dùng từ, đặt câu: Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp,*  *ngữ nghĩa Tiếng Việt.* | 0,25 |